

TRƯỜNG THPT PHƯỚC LONG  
TỔ SỬ- GDCD

**Tuần 9:**

**Bài 10 : LIÊN XÔ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1921 – 1941)**

**1. Chính sách kinh tế mới (NEP) và công cuộc khôi phục kinh tế**

a) Chính sách kinh tế mới (NEP):

\* Hoàn cảnh lịch sử

- Kinh tế: Xây dựng đất nước trong hoàn cảnh khó khăn, bị tàn phá nghiêm trọng bởi chiến tranh

- Chính trị - xã hội: Không ổn định, bạo loạn xảy ra khắp nơi.

=> Tháng 3/1921, V.I. Lênin đề ra chính sách kinh tế mới.

\* Nội dung:

- Nông nghiệp: Ban hành thuế nông nghiệp.

- Công nghiệp: Khôi phục công nghiệp nặng, khuyến khích nước ngoài đầu tư vào Nga.

- Thương nghiệp: Cho phép tự do buôn bán, phát hành đồng Rúp mới

=> Chính sách kinh tế mới là chuyển từ nền kinh tế nhà nước độc quyền sang nền kinh tế nhiều thành phần, dưới sự kiểm soát của Nhà nước

b) Sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết:

- Tháng 12/1922 Liên Bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) được thành lập gồm 4 nước: Nga, Ucraina, Bêlôrutxia và ngoại Capcadơ.

**2. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1925 – 1941)**

a) Những kế hoạch 5 năm đầu tiên:

- Công nghiệp :

+ Tiến hành CNH - XHCN theo đường lối ưu tiên phát triển công nghiệp nặng. Mục tiêu đưa Liên Xô trở thành nước Công nghiệp.

+ Từ 1928, Liên Xô bắt đầu thực hiện xây dựng mục tiêu cụ thể cho các kế hoạch 5 năm phát triển dài hạn: 1928 – 1932; 1933 – 1937.

- + 1937, sản lượng công nghiệp chiếm 77,4% tổng sản phẩm quốc dân.
- + Qua 2 kế hoạch 5 năm đã đưa Liên Xô từ một nước Nông nghiệp trở thành một cường quốc Công nghiệp XHCN
- Nông nghiệp: Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp
- Văn hóa - giáo dục: Thanh toán nạn mù chữ, phát triển hệ thống giáo dục quốc dân
- Xã hội: Các giai cấp bóc lột đã bị xóa bỏ, chỉ còn 2 giai cấp là công nhân và nông dân cùng tầng lớp trí thức
- Hạn chế:
  - + Không coi trọng nguyên tắc tự nguyện
  - + Chưa chú ý nâng cao đời sống nhân dân
- b) Quan hệ ngoại giao của Liên Xô:
  - Quan hệ ngoại giao với một số nước châu Á, châu Âu.
  - Từng bước phá vỡ chính sách bao vây cấm vận của các nước đế quốc.
  - + 1925: Liên Xô đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 20 nước (Đức, Anh, Ý, Pháp, Nhật...)
  - + 1933: Đặt quan hệ ngoại giao với Mỹ.

## **BÀI TẬP**

**Câu 1.** Khó khăn lớn nhất của nước nga xô viết từ 1918 – 1920 là gì?

- A. Nền kinh tế bị kiệt quệ do chiến tranh tàn phá.
- B. Chính quyền xô viết mới thành lập, còn quá non trẻ.
- C. 14 nước đế quốc câu kết với bọn phản động trong nước tấn công nước Nga.
- D. Bọn phản động trong nước nổi dậy chống chính quyền cách mạng.

**Câu 2.** Trong hoàn cảnh đất nước bị bao vây, từ năm 1919 nước nga thực hiện chính sách gì?

- A. Chính sách kinh tế mới.
- B. Chính sách quốc phòng toàn dân.
- C. Chính sách cộng sản thời chiến.
- D. Chính sách tổng động viên.

**Câu 3.** Nhiệm vụ cơ bản của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất ở liên xô trong lĩnh vực nông nghiệp là gì?

- A. Biến liên xô từ một nước nông nghiệp thành một nước công nghiệp.
- B. Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp.
- C. Thực hiện công nghiệp hóa trong nông nghiệp.
- D. Tiến hành công nghiệp hóa.

**Câu 4.** Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang diễn ra cuối tháng 12 năm 1922 đã tuyên bố thành lập.

- A. Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô viết (gọi tắt là Liên xô).
- B. Cộng hòa Xô viết đầu tiên là Nga, Ucraina, beelarut, và captazo.
- C. Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG).
- D. nước Nga Xô viết Xã hội chủ nghĩa.

**Câu 5.** Từ việc quốc hữu hóa các xí nghiệp, nhà máy của tư sản trong chính sách cộng sản thời chiến đến khi thực hiện chính sách kinh tế mới được thay đổi như thế nào?

- A. Trả hết toàn bộ nhà máy, xí nghiệp cho giai cấp tư sản.
- B. Cho phép tư nhân được thuê hoặc xây dựng những xí nghiệp loại nhỏ (dưới 20 công nhân).
- C. Khuyến khích tư bản nước ngoài vào xây dựng nhà máy, xí nghiệp trong nước.
- D. Xây dựng các nhà máy, xí nghiệp do giai cấp vô sản quản lý.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây không phải là nội dung của chính sách kinh tế mới?

- A. Thay thế chế độ trung thu lương thực thừa bằng thuế cố định.
- B. Nhà nước tập trung khôi phục công nghiệp nặng.
- C. Nhà nước kiểm soát toàn bộ nền công nghiệp.
- D. Nhà nước nắm các mạch máu kinh tế.

**Câu 7.** Chính sách kinh tế mới ở liên xô ra đời khi

- A. nước nga xô viết bước vào thời kỳ hòa bình, xây dựng đất nước trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn.
- B. nước nga xô viết đã hoàn thành cải cách ruộng đất.
- C. nước nga bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.
- D. nước nga xô viết bước vào thời kỳ ổn định kinh tế, chính trị.

**Câu 8.** Thành tựu lớn nhất của Liên xô trong công cuộc xây dựng CNXH từ 1925-1941 là:

- A. đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được tăng lên.
- B. Hơn 60 triệu người Liên Xô thoát nạn mù chữ.
- C. Hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.
- D. Liên Xô từ một nước nông nghiệp trở thành một cường quốc công nghiệp XHCN.

**Câu 9.** Vì sao chính sách kinh tế mới “NEP” lại bắt đầu từ nông nghiệp?

- A. Vì nông nghiệp là ngành kinh tế then chốt trong xã hội Xô viết.
- B. Vì nông nghiệp chiếm hơn 90% dân số trong xã hội Xô viết.
- C. Vì chính sách trưng thu lương thực thừa trong thời chiến đang làm cho nhân dân bất bình.
- D. Vì các sản phẩm nông nghiệp đáp ứng được nhu cầu xuất khẩu của đất nước.

**Câu 10.** Vì sao trong thời kì xây dựng CNXH, nhiệm vụ trọng tâm của Liên Xô phải thực hiện công nghiệp hóa?

- A. Công nghiệp hóa sẽ giúp Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp số 1 của thế giới.
- B. Công nghiệp hóa sẽ giúp Liên Xô trở thành trung tâm kinh tế tài chính số 1 của thế giới.
- C. Công nghiệp hóa sẽ giúp Liên Xô từ một nước nông nghiệp lạc hậu trở thành cường quốc công nghiệp XHCN.
- D. Công nghiệp hóa sẽ giúp nhà nước nắm các ngành kinh tế chủ chốt như công nghiệp, giao thông vận tải, ngân hàng.

## **TUẦN 10:**

## **CHƯƠNG II**

### **CÁC NƯỚC TƯ BẢN CHỦ NGHĨA GIỮA HAI CUỘC**

#### **CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 – 1939)**

#### **Bài 11: TÌNH HÌNH CÁC NƯỚC TƯ BẢN**

#### **GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 - 1939)**

##### **1.Thiết lập trật tự thế giới mới theo hệ thống Vecxai-Osinhton**

- Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, các nước tư bản thắng trận đã tổ chức Hội nghị hòa bình ở Vecxai (1919 -1920) và Oasinhton (1921 - 1922) để phân chia quyền lợi.
- Hệ thống này mang lại nhiều lợi lộc cho nước thắng trận (A,P,M), áp đặt đối với các nước bại trận(Đ,A-H)
- Thành lập Hội Quốc Liên, nhằm duy trì trật tự thế giới mới, với sự tham gia của 44 quốc gia.

##### **2. Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 và hậu quả của nó**

- a) Nguyên nhân: Sản xuất ồ ạt, chạy đua theo lợi nhuận, không tương xứng với việc cải thiện đời sống cho người lao động, dẫn đến cuộc khủng hoảng trầm trọng (khủng hoảng thừa).
- b) Diễn biến: 10/1929: Khủng hoảng kinh tế bùng nổ ở Mĩ. Sau đó lan khắp thế giới tư bản, kéo dài 4 năm
- c) Hậu quả:

- Kinh tế: Bị tàn phá nặng nề, đe dọa nghiêm trọng sự tồn tại của CNTB.
- Chính trị - xã hội: Bất ổn, nhiều cuộc biểu tình, tuần hành diễn ra khắp nơi
- \* Để cứu vãn tình thế:
- + Anh, Pháp, Mĩ: Tiến hành cải cách kinh tế - xã hội
- + Đức, Ý, Nhật: Thiết lập các chế độ độc tài pháp xít, chuẩn bị gây chiến tranh chia lại thế giới.

## BÀI TẬP

**Câu 1.** Chiến tranh thế giới lần thứ nhất kết thúc các nước thắng trận đã họp nhau ở Véc-xai (Nước Pháp) nhằm

- A. kí kết một loạt các hiệp ước và hoà ước để phân chia quyền lợi.
- B. bàn cách đối phó chống lại Liên xô.
- C. bàn cách nhằm phát triển kinh tế ở Châu Âu.
- D. bàn cách hợp tác về quân sự.

**Câu 2.** Những nước giành được nhiều thành quả và quyền lợi nhất trong hội nghị Véc-Xai gồm

- A. Anh, Pháp Mỹ, Nhật.
- B. Pháp, Đức, Nga.
- C. Mĩ, Anh, Đức, Ý.
- D. Tây Ban Nha, Nhật bản.

**Câu 3.** Nhằm duy trì một trật tự thế giới mới bảo vệ quyền lợi cho mình, các nước trận, đã thành lập một tổ chức quốc tế mới có tên gọi là

- A. Tổ chức liên hợp quốc.
- B. Hội quốc Liên.
- C. Hội liên hiệp quốc tế mới.
- D. Hội Tư bản.

**Câu 4.** Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) diễn ra đầu tiên ở

- A. Anh.
  - B. Mĩ.
  - C. Pháp.
  - D. Đức.
- Câu 5.** Nguyên nhân cơ bản dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 là do

- A. các nước Tư bản không quản lí, điều tiết nền sản xuất.
- B. sản xuất một cách ồ ạt, chạy theo lợi nhuận trong những năm 1924-1929 dẫn đến cung vượt qua cầu.
- C. người dân không đủ tiền mua hàng hoá.
- D. tác động của cao trào cách mạng thế giới 1918-1923.

**Câu 6.** Hậu nghiêm trọng nhất của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 là

- A. Hàng chục triệu người trên thế giới thất nghiệp.
- B. Nhiều người bị phá sản, mất hết tiền bạc và nhà cửa.

C. Sự xuất hiện của chủ nghĩa Phát xít và nguy cơ chiến tranh thế giới 2.

D. Lạm phát trở nên phi mã, nhà nước không thể điều tiết được.

**Câu 7.** Trước nguy cơ xuất hiện của chủ nghĩa Phát xít, và chiến tranh thế giới mới, quốc tế cộng sản đã

A. Chủ trương thành lập mặt trận nhân dân chống phát xít.

B. Giúp đỡ nước Pháp chống chủ nghĩa phát xít.

C. Kêu gọi nhân dân thế giới nhanh chóng thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng.

D. Tìm cách hạn chế quyền lực của Hít le.

**Câu 8.** Thắng lợi của mặt trận nhân dân Pháp trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, chống chiến tranh đế quốc là đã

A. Lật đổ được chế độ phát xít tồn tại lâu đời ở Pháp.

B. Thành lập đảng cộng sản Pháp.

C. Thành lập hội liên hiệp chống chủ nghĩa phát xít ở Pháp.

D. Giành thắng lợi trong cuộc tổng tuyển cử tháng 6/1936 và thành lập một chính phủ mới.

**Câu 9.** Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) đã hình thành 2 khối đế quốc đối lập nhau là

A. Mĩ – Anh –Đức và Nhật-Ý- Pháp.

B. Mĩ –Ý- Nhật và Anh- Pháp –Đức

C. Mĩ –Anh – Pháp và Đức-Ý- Nhật.

D. Đức- Áo – Hung- Ý và Anh- Pháp – Nga.

**Câu 10.** Đặc điểm của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) là

A. Cuộc khủng hoảng thiếu.

B. Cuộc khủng hoảng ngắn nhất trong lịch sử.

C. Cuộc khủng hoảng thừa, trầm trọng và kéo dài nhất.

D. Cuộc khủng hoảng thiếu và trầm trọng nhất.

**Câu 11.** Hội quốc liên ra đời nhằm mục đích :

A. Duy trì một trật tự thế giới mới.

B. Bảo vệ hoà bình và an ninh thế giới.

C. Giải quyết tranh chấp quốc tế.

D. Khống chế sự lũng đoạn của các công ti độc quyền xuyên quốc gia.

**Câu 12.** Nhằm duy trì trật tự thế giới mới hội Quốc liên thành lập là

- A. một tổ chức chính trị , mang tính quốc tế đầu tiên.
- B. tổ chức kinh tế thế giới đầu tiên.
- C. một tổ chức vừa kinh tế vừa chính trị đầu tiên của thế giới.
- D. một tổ chức nhằm giao lưu văn hóa trên thế giới.

**Câu 13.** Em hiểu thế nào là hệ thống Véc xai Oa sinh ton ?

- A. Thiết lập trật tự thế giới mới sau chiến tranh thế giới thứ nhất nhằm phân chia quyền lợi.
- B. Xác lập mối quan hệ kinh tế và chính trị giữa các nước đế quốc và thuộc địa.
- C. Xác lập mối quan hệ giữa các nước đế quốc với nhau.
- D. Xác lập mối quan hệ giữa các nước đế quốc với thuộc địa.

**Câu 14.** Để thoát khỏi khủng hoảng các nước Anh, Pháp, Mỹ chọn lối thoát nào sau đây

- A. Duy trì chế độ dân chủ đại nghị.
- B. Tiến lên con đường chủ nghĩa xã hội.
- C. Xác lập chế độ phát xít.
- D. Tăng cường xâm chiếm thuộc địa.

**Câu 15.** Để thoát khỏi khủng hoảng Đức ,Ý ,Nhật, tìm cho mình lối thoát nào sau đây

- A. Thiết lập chủ nghĩa phát xít.
- B. Duy trì chế độ chủ nghĩa tư bản.
- C. Tăng cường xâm chiếm thuộc địa.
- D. Tiến lên con đường chủ nghĩa tư bản.

**Câu 16.** Quan hệ hòa bình giữa các nước tư bản trong thời gian sau chiến tranh thế giới thứ nhất

- A. Tạm thời và mong manh.
- B. Lâu dài và bền vững.
- C. Lâu dài.
- D. Mong manh.

**Câu 17.** Hội nghị hòa bình ở Véc Xai 1919- 1920 diễn ra ở quốc gia nào ?

- A. Anh.
- B. Pháp.
- C. Đức.
- D. Mỹ.

**Câu 18.** Những nước nào sau đây, sau chiến tranh thế giới thứ nhất không có hoặc có ít thuộc địa.

- A. Đức, Ý, Nhật.
- B. Anh, Pháp, Mỹ.
- C. Anh, Pháp, Nga.
- D. Nga, Nhật, Ý.

**Câu 19.** Khủng hoảng kinh tế ở các nước tư bản, kéo dài 4 năm gây hậu quả về

kinh tế, chính trị, xã hội, nhiều cuộc đấu tranh diễn ra ở đâu ?

- A. khắp các nước. B. Châu Âu.  
C. Châu Á. D. Ở các nước tư bản và thuộc địa.

**Câu 20.** Tại sao trật tự thế giới mới sau CTTG thứ nhất được gọi là hệ thống Véc xai-Oa sin ton?

- A. Vì được thiết lập thông qua các trận thắng ở Véc xai-Oa sin ton.  
B. Vì được thiết lập thông qua các văn kiện kí ở Véc xai-Oa sin ton.  
C. Vì hội nghị diễn ra ở Pháp và Mỹ.  
D. Vì do những người đứng đầu ở Pháp và Mỹ soạn thảo.

## TUẦN 11,12

### Bài 12+14: NƯỚC ĐỨC, NHẬT BẢN GIỮA HAI CUỘC

#### CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 – 1939)

##### I. NƯỚC ĐỨC (1918-1939)

###### 1. Khủng hoảng kinh tế và quá trình Đảng Quốc Xã lên cầm quyền

- 1929: Khủng hoảng kinh tế thế giới tác động nặng nề trên nhiều lĩnh vực
- Đảng công nhân quốc gia xã hội (Đảng Quốc Xã) do Hitle đứng đầu:
  - + Kích động chủ nghĩa phục thù, chống cộng sản và phát xít hóa bộ máy nhà nước
  - + Tuyên truyền thiết lập chế độ độc tài
- 30/1/1933: Hit-le đã được đưa lên làm thủ tướng. Nước Đức bước vào một thời kỳ đen tối

###### 2. Chính sách cai trị của Hitle:

- Hitle đã thiết lập nền chuyên chế độc tài khủng bố công khai với chính sách đối nội cực kì phản động và đối ngoại hiếu chiến xâm lược.
  - + Đối nội:



- Về chính trị: Công khai khủng bố, đàn áp truy nã các đảng phái dân chủ tiến bộ, đặt ĐCS ra ngoài vòng pháp luật.
  - Về kinh tế: Quân sự hóa nền kinh tế nhằm phục vụ các yêu cầu chiến tranh xâm lược
- + Đối ngoại:
- Nước Đức tuyên bố rút khỏi Hội Quốc liên để được tự do hành động.
  - Ra lệnh tổng động viên quân dịch, xây dựng nước Đức trở thành “một xưởng đúc súng và một trại lính khổng lồ”.
  - Ký với Nhật “Hiệp ước chống QTCS”, hình thành khối phát xít Đức – Ý – Nhật.

## **II. NHẬT BẢN (1918-1939)**

### **1. Khủng hoảng kinh tế ở Nhật Bản**

\* Nguyên nhân: Do thị trường chứng khoán Mĩ khủng hoảng → kinh tế Nhật Bản giảm sút trầm trọng.

\* Biểu hiện:

- + Sản xuất công nghiệp đình đốn, công nhân thất nghiệp
  - + Nông dân mất mùa, đói kém
- => Mâu thuẫn xã hội gay gắt

### **2. Quá trình quân phiệt hóa nhà nước**

- Để thoát khỏi khủng hoảng giới cầm quyền Nhật chủ trương quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược
  - Quá trình quân phiệt hóa ở Nhật kéo dài trong thập niên 30.
  - Tăng cường chạy đua vũ trang, Nhật đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Trung Quốc.
- => Nhật Bản đã nhen lên lò lửa chiến tranh đầu tiên trên thế giới.

## **BÀI TẬP**

**Câu 1.** Chủ nghĩa phát xít là gì?

- A. Nền chuyên chính độc tài khủng bố công khai của những thế lực phản động nhất, hiếu chiến nhất.
- B. Chế độ độc tài tư bản phản động.

- C. Chế độ độc tài, phân biệt chủng tộc, chống cộng sản.
- D. Nền chuyên chính khủng bố công khai, đứng đầu là Hit-le.

**Câu 2.** Nguyên nhân nào dẫn đến việc đảng Quốc xã lên cầm quyền ở Đức?

- A. Giai cấp tư sản cầm quyền ở Đức bất lực đối với cuộc khủng hoảng kinh tế 1929–1933
- B. Giai cấp tư sản ủng hộ Hit-le.
- C. Đảng Cộng sản, đảng Xã hội dân chủ thiếu kiên quyết chống chủ nghĩa phát xít.
- D. Đảng Quốc xã có lực lượng mạnh, đứng đầu là Hit-le.

**Câu 3.** Ngành công nghiệp được chú trọng ở Đức thời kì 1933 – 1939 là

- A. công nghiệp quân sự.
- B. công nghiệp nặng.
- C. công nghiệp nhẹ.
- D. công nghiệp đường sắt, đóng tàu.

**Câu 4.** Nguyên nhân Đức trở thành lò lửa chiến tranh ở Châu Âu là

- A. tính hiếu chiến của giới cầm quyền Đức.
- B. kinh tế phát triển nhất Châu Âu nhưng có ít thuộc địa.
- C. tài quân sự của Hit-le.
- D. lãnh thổ Đức rộng lớn, tiềm lực quân sự mạnh.

**Câu 5.** Khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 tác động như thế nào đến nước Đức?

- A. Kinh tế nước Đức bị tàn phá nghiêm trọng.
- B. Sản xuất công nghiệp giảm 48%, mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt.
- C. Sản xuất công nghiệp giảm 47%, 5 triệu người thất nghiệp.
- D. Đức mất 1/8 diện tích lãnh thổ, 1/12 dân số, 1/3 mỏ sắt.

**Câu 6.** Sự kiện Hít-le tự xưng là Quốc trưởng suốt đời thể hiện

- A. Hít-le thật sự nắm quyền ở Đức.
- B. tính độc tài phát xít.
- C. tài quân sự tuyệt vời của Hít-le.
- D. sự bất lực của giới tư sản cầm quyền ở Đức.

**Câu 7.** Tại sao quá trình phát xít hóa bộ máy nhà nước ở Đức diễn ra nhanh?

- A. Vì thế lực của Đảng Quốc xã trong quần chúng nhân dân mạnh.
- B. Vì được sự ủng hộ của giai cấp tư sản cầm quyền.
- C. Vì sự thiếu thống nhất trong đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít của Đảng Cộng sản và Đảng Xã hội dân chủ.
- D. Vì con đường phát xít hóa bộ máy nhà nước phù hợp với sự phát triển của nước Đức.

**Câu 8.** Ngày 30 – 1 – 1933, Tổng thống Hin-đen-bua chỉ định Hít-le làm Thủ tướng

đã

- A. mở ra thời kỳ phát triển mới trong lịch sử nước Đức.
- B. đánh dấu sự thắng lợi của chủ nghĩa phát xít ở nước Đức.
- C. mở ra một thời kì đen tối trong lịch sử nước Đức.
- D. đánh dấu sự khủng hoảng trầm trọng của chế độ tư bản chủ nghĩa ở Đức.

**Câu 9.** Việc làm đầu tiên của Hít-le sau khi lên nắm quyền ở Đức là

- A. tập trung phát triển kinh tế, trước hết là công nghiệp nặng.
- B. xây dựng quân đội thường trực mạnh chuẩn bị cho chiến tranh.
- C. thiết lập nền chuyên chính, độc tài, công khai khủng bố các đảng phái tiến bộ, trước hết là Đảng Cộng sản.
- D. tiến hành cải cách đất nước theo hướng dân chủ hóa.

**Câu 10.** Dưới thời kì cầm quyền của Hít-le, nền kinh tế Đức được phát triển theo hướng

- A. đa dạng các ngành nghề, trong đó tập trung vào phát triển công nghiệp.
- B. chỉ chú trọng phát triển các mặt hàng phục vụ cho nhu cầu dân sự.
- C. tập trung, mệnh lệnh, phục vụ nhu cầu quân sự.
- D. hàng hóa, phục vụ nhu cầu xuất khẩu.

**Câu 11.** Tháng 10 – 1933, nước Đức tuyên bố rút khỏi Hội Quốc liên nhằm mục đích

- A. không muốn thực hiện các thỏa thuận được kí kết với các nước thắng trận.
- B. để được tự do hành động, triển khai các hoạt động quân sự ở châu Âu.
- C. để được tự do phát triển nền kinh tế, không bị ràng buộc bởi các nước tư bản khác.
- D. để chuẩn bị cho hoạt động xâm lược thuận lợi hơn.

**Câu 12.** Đánh giá nào sau đây là đúng về nước Đức trong những năm 1933

– 1939?

- A. Nước Đức có nền kinh tế phát triển nhanh, quốc phòng vững mạnh.
- B. Nước Đức đã vượt qua khủng hoảng kinh tế mà vẫn duy trì được nền dân chủ tư sản.
- C. Nước Đức trở thành “lò lửa” chiến tranh nguy hiểm nhất châu Âu.
- D. Nước Đức trở thành trung tâm kinh tế - tài chính của châu Âu và thế giới.

**Câu 13.** Đâu là nguyên nhân cơ bản dẫn đến quá trình phát xít hóa bộ máy nhà nước ở Đức?

- A. Đức là nước bị tàn phá nặng nề nhất trong Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- B. Đức là nước thua trận trong Chiến tranh thế giới thứ nhất.

C. Đức là nước thua trận và bị ảnh hưởng nặng nề của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933.

D. Đức có ít thuộc địa và nghèo tài nguyên nhất trong hệ thống các nước tư bản chủ nghĩa.

**Câu 14.** Đảng Quốc xã đã tuyên truyền, kích động như thế nào để gây ảnh hưởng trong quần chúng?

- A. Tuyên truyền chủ nghĩa yêu nước, chống các hòa ước bất bình đẳng.
- B. Tuyên truyền chủ nghĩa dân tộc, chống các đảng phái phản động.
- C. Tuyên truyền chủ nghĩa phục thù, chống cộng sản và phân biệt chủng tộc.
- D. Tuyên truyền chủ nghĩa bành trướng, chống các đảng phái dân chủ.

**Câu 15.** Tại sao Hít-le lại tiến hành khủng bố trước hết nhắm vào Đảng Cộng sản Đức?

- A. Vì Đảng Cộng sản Đức là chính đảng lớn ở Đức.
- B. Vì Đảng Cộng sản Đức kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít.
- C. Vì Đảng Cộng sản Đức muốn xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đức.
- D. Vì Đảng Cộng sản Đức tìm cách liên kết với các đảng tiến bộ khác.

**Câu 16.** Nội dung nào sau đây **không** nằm trong chủ trương tuyên truyền của Đảng Quốc xã?

- A. Chủ nghĩa phục thù.
- B. Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.
- C. Chống cộng sản.
- D. Chủ nghĩa yêu nước.

**Câu 17.** So với các nước châu Âu khác, nền kinh tế Đức trong những năm 1933 – 1939 có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Kinh tế chậm phát triển, tỉ lệ lạm phát cao.
- B. Kinh tế phát triển nhanh, đặc biệt là công nghiệp.
- C. Kinh tế chậm phục hồi, đặc biệt là công nghiệp.
- D. Kinh tế phục hồi nhưng vẫn thua xa Anh và Pháp.

**Câu 18.** Từ quá trình đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít ở Đức, nhân loại có thể rút ra bài học gì để bảo vệ hòa bình thế giới?

- A. Tập trung phát triển kinh tế, hợp tác cùng có lợi giữa các nước.
- B. Kiên quyết đấu tranh chống lại các thế lực hiếu chiến, cực đoan.
- C. Đoàn kết các nước trong một tổ chức quốc tế vì lợi ích chung.
- D. Thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị giữa các quốc gia.

**Câu 19.** Quá trình phát xít hóa ở Đức có thể bị ngăn chặn không? Tại sao?

- A. Không thể ngăn chặn, do thế lực của Đảng Quốc xã quá mạnh.
- B. Không thể ngăn chặn, do đây là sự phát triển tất yếu của nước Đức.
- C. Có thể ngăn chặn, nếu giai cấp tư sản cầm quyền nhận thức được bản chất của Đảng Quốc xã.
- D. Có thể ngăn chặn, nếu Đảng Cộng sản Đức và Đảng Xã hội dân chủ đoàn kết trong đấu tranh.

**Câu 20.** Tại sao Đức lại dễ dàng rút ra khỏi Hội Quốc liên và tự do hành động?

- A. Vì Đức có nền kinh tế phát triển nhất châu Âu.
- B. Vì Đức có lực lượng quân sự hùng mạnh nhất châu Âu.
- C. Vì Hội Quốc liên là một tổ chức quốc tế còn lỏng lẻo, vai trò chưa cao.

Vi Đức được các nước khác tạo điều kiện.

### **BÀI TẬP**

**Câu 1.** Khủng hoảng kinh tế (1929-1933) diễn ra nghiêm trọng nhất trong ngành nào của Nhật Bản?

- A. Ngành công nghiệp nặng.
- B. Ngành nông nghiệp.
- C. Ngành công nghiệp nhẹ.
- D. Ngành tài chính và ngân hàng.

**Câu 2.** Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) ở Nhật đạt đến đỉnh cao vào năm nào? A. Năm 1930. B. Năm 1931. C. Năm 1932. D. Năm 1933.

**Câu 3.** Để khắc phục những hậu quả của cuộc khủng hoảng giới cầm quyền Nhật Bản đã đề ra giải pháp nào?

- A. Cải cách kinh tế, xã hội.
- B. Đẩy mạnh xâm chiếm thuộc địa.
- C. Nhờ sự giúp đỡ bên ngoài.
- D. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước.

**Câu 4.** Nhật Bản đánh chiếm vùng Đông Bắc Trung Quốc vào thời gian nào?

- A. Tháng 9 năm 1931.
- B. Tháng 10 năm 1931.
- C. Tháng 9 năm 1932.
- D. Tháng 10 năm 1932.

**Câu 5.** Hạt nhân lãnh đạo cuộc đấu tranh của nhân dân Nhật Bản chống lại chủ nghĩa quân phiệt Nhật là tổ chức nào?

- A. Phái “sĩ quan trẻ”.
- B. Phái “sĩ quan già”.

C. Các viện quý tộc.

D. Đảng cộng sản Nhật.

**Câu 6.** Nhật là nước thu được nhiều lợi trong chiến tranh thế giới thứ nhất sau

A. nước Anh.

B. nước Mỹ.

C. nước Đức.

D. nước Pháp.

**Câu 7.** Cùng với việc quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, tăng cường chạy đua vũ trang, giới cầm quyền Nhật Bản đẩy mạnh chiến tranh xâm lược

A. Trung Quốc.

B. Việt Nam.

C. Triều Tiên.

D. Mông Cổ.

**Câu 8.** Nguyên nhân nào dẫn đến nền kinh tế Nhật Bản giảm sút trầm trọng trong những năm 1929-1933?

A. Sự sụp đổ của thị trường chứng khoán Mỹ năm 1929.

B. Do tác động của cuộc khủng hoảng từ thập niên 20 của thế kỷ XX ở Nhật Bản.

C. Do sự suy giảm trong nông nghiệp của Nhật.

D. Do chính sách đối nội, đối ngoại của Nhật.

**Câu 9.** Khó khăn lớn nhất của Nhật Bản trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế 1929-1933 là gì?

B. Thiếu nhân công để sản xuất công nghiệp.

C. Thiếu nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa.

D. Sự cạnh tranh quyết liệt của Mỹ và Tây Âu.

E. Thiếu nguồn vốn để đầu tư vào sản xuất.

**Câu 10.** Cuộc đấu tranh của nhân dân Nhật Bản có tác dụng như thế nào đối với quá trình quân phiệt hóa bộ máy nhà nước ở Nhật?

A. Làm phá sản quá trình quân phiệt hóa.

B. Làm chậm lại quá trình quân

phiệt hóa. Làm tăng nhanh quá

trình quân phiệt hóa.

Làm chuyển đổi quá trình quân phiệt hóa sang phát xít hóa.

**Câu 11.** Để vượt qua cuộc khủng hoảng 1929-1933 giới cầm quyền Nhật Bản đã chủ trương

A. thực hiện chế độ chuyên chế độc tài phát xít.

B. thực hiện nền dân chủ mở cửa, ứng dụng những thành tựu KHKT

C. thực hiện chính sách mới của Tổng thống Rudoven.

D. quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược, bành trướng ra bên

ngoài

**Câu 12.** Biểu hiện chứng tỏ hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 tác động mạnh nhất đến người lao động Nhật Bản ?

- A. Chính phủ Nhật không tiếp tục thực hiện chính sách trợ cấp xã hội.
- B. Hàng hóa khan hiếm không đáp ứng đủ nhu cầu xã hội.
- C. Thu nhập quốc dân giảm  $\frac{1}{2}$ .
- D. Nhân dân bị phá sản,  $\frac{2}{3}$  bị mất ruộng đất ; công nhân thất nghiệp lên tới 3 triệu người.

**Câu 13.** Tại sao cuối thập niên 20 của thế kỷ XX, chính phủ Nhật Bản đã chuyển hướng sang thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại hiếu chiến?

- A. Do sự cạnh tranh của các cường quốc tư bản khác.
- B. Sự bất ổn định kinh tế-xã hội.
- C. Sức ép từ phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân.
- D. Sự khan hiếm nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa.

**Câu 14.** Ngành kinh tế của Nhật Bản chịu tác động nhiều nhất của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 là

- A. nông nghiệp.
- B. tài chính ngân hàng.
- C. công nghiệp nặng.
- D. công nghiệp quân sự.

**Câu 15.** Giới cầm quyền Nhật đã đề ra chủ trương gì để giải quyết khủng hoảng kinh tế (1929-1933)?

- A. Quân sự hóa nền kinh tế phục vụ chiến tranh.
- B. Phát xít hóa nền kinh tế.
- C. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược, bành trướng ra bên ngoài.
- D. Giữ nguyên trạng thái TBCN.

**Câu 16.** Điểm nào dưới đây là điểm khác nhau giữa quá trình phát xít hóa ở Nhật so với Đức?

- A. Thông qua sự chuyển đổi từ chế độ dân chủ tư sản đại nghị sang chế độ chuyên chế độc tài phát xít.
- B. Thông qua việc quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và tiến hành chiến tranh xâm lược.
- C. Thông qua việc xâm lược các nước.
- D. Gây chiến tranh để chia lại thị trường ở các nước thuộc địa.

**Câu 17.** Cho các sự kiện:

1. Năm 1926, sản lượng công nghiệp mới phục hồi trở lại và vượt mức trước chiến tranh.
  2. Tháng 11/1933 đặt quan hệ ngoại giao với Liên Xô.
  3. Năm 1938, tổng sản lượng công nghiệp tăng 28% so với giai đoạn trước khủng hoảng.
  4. Khủng hoảng đạt đến đỉnh điểm năm 1931.
- Sự kiện nào gắn với nước Nhật giữa 2 cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939)
- A. 1,3.    B. 1,4.    C. 2,3.    D. 2,4.

**Câu 18.** Lý do nào sau đây **không đúng** khi giải thích nguyên nhân Nhật Bản gây chiến tranh xâm lược bành trướng ra bên ngoài?

- A. Thiếu nguồn nguyên liệu và thị trường hàng hóa.
- B. Truyền thống quân phiệt của Nhật.
- C. Nhật muốn nhanh chóng thoát khỏi khủng hoảng kinh tế.
- D. Nhật muốn làm bá chủ thế giới.

**Câu 19.** Đặc điểm quá trình phát xít hóa ở Nhật?

- A. Diễn ra thông qua việc quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và tiến hành chiến tranh xâm lược, kéo dài trong suốt thập niên 30 của thế kỷ XX.
- B. Diễn ra trong một thời gian rất ngắn.
- C. Diễn ra thông qua các nhóm, tổ chức phát xít giành thắng lợi trong tuyên cử Quốc hội.
- D. Diễn ra thông qua sự chuyển đổi từ chế độ dân chủ tư sản đại nghị sang chế độ độc tài phát xít.

**Câu 20.** Nội dung nào sau đây **không đúng** khi nói tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 đến nước Nhật?

- A. Các tổ chức độc quyền không còn ảnh hưởng lớn, chi phối nền kinh tế chính trị nước Nhật như trước nữa.
- B. Quá trình tập trung sản xuất ở Nhật được đẩy mạnh thêm.
- C. Kinh tế nhanh chóng suy sụp, mâu thuẫn xã hội trở nên gay gắt.
- D. Các tập đoàn tư bản được tăng cường thêm quyền lực.